TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 27/2023/HSST
Ngày 03/8/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Chiến

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Trường.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Nguyễn Thị Hà Hương – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: ông Dương Minh Xuân – Kiểm sát viên.

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, kiểm sát viên.

Ông Phạm Xuân Quyết- Thư ký Tòa án.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường A- Tòa án nhân dân huyện Ea Kar; tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar. Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 20/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 24/7/2023 đối với bị cáo:

Lý Văn V- sinh năm 2001, tại: huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: thôn 12, xã V, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: làm nông. Trình độ học vấn: lớp 7/12. Dân tộc: Sán Chay. Tôn giáo: không. Con ông Lý Văn C, sinh năm 1982 và con bà Ban Thị H, sinh năm 1982. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: bị cáo Lý Văn V chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar - Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Hữu H, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk: có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Người làm chứng: ông Nguyễn Huy C, sinh năm 1982. Nơi cư trú: thôn 5,

xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: ông Lê Hữu H và ông Y N- đều là chiến sỹ công an thuộc lực lượng hỗ trợ tư pháp, có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 02/6/2023, Lý Văn V đón xe ôm đi từ nhà ở xã V, huyện P đến thị trấn K, huyện K tìm người bán ma túy để mua về sử dụng. Khi đến thị trấn K, qua dò hỏi những đối tượng nghiện ma túy thì V biết được gần khu vực nhà nghỉ P thuộc thôn 5, xã Đ, huyện K có người bán ma túy nên V đến tìm và gặp người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đứng gần nhà nghỉ P và hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Người đàn ông này đồng ý bán, sau khi nhận đủ số tiền thì đã đưa cho V 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet, V mở kiểm tra thấy bên trong có 01 túi Zip đựng ma túy tổng hợp dạng ke và 01 túi Zip đựng ma túy tổng hợp dạng kẹo, V cầm bao thuốc lá bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người và đi bộ ra hướng Quốc lộ 26 để đón xe ôm về nhà. Khi V đi bộ đến trước quán Spa G thuộc thôn 5, xã Đ, huyện K thì bị Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số lượng ma túy vừa mua được (V khai là ma túy tổng hợp mua về để sử dụng), sau khi thu giữ ma túy công an đã tiến hành niêm phong theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nhựa trắng (túi Zip) bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt; 01 (một) gói nhựa trắng (túi Zip) bên trong đựng 01(một) viên nén màu Cam và 01(một) viên nén màu Xanh.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, xác định Lý Văn V (+) Dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số 698/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể trong suốt được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 1,2516gam, loại Ketamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,2016gam.

- 01(một) viên nén màu Cam được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,3609gam, loại MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3175gam; 01(một) viên nén màu Xanh được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,3462gam, loại MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2946gam.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lý Văn V, Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên chưa có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn V khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên vào ngày 02/6/2023 bị cáo mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 01 gói ma túy tổng hợp (bao gồm: 01 túi Zip đựng ma túy tổng

hợp dạng ke và 01 túi Zip đựng ma túy tổng hợp dạng kẹo, có 01 viên nén màu Cam và 01 viên nén màu Xanh) với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng), mục đích về sử dụng, sau khi mua xong, trên đường đi bộ đón xe về nhà thì bị bắt quả tang; Cơ quan Công an huyện Ea Kar đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ số lượng ma túy niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố Lý Văn V, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn V, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Lý Văn V: từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy, loại: Ketamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 1,2016gam và khối lượng ma túy, loại: MDMA, có tổng khối lượng còn lại sau giám định là 0,6121gam, toàn bộ được niêm phong.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lý Văn V khẳng định: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Sán Chay thuộc dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức có phần hạn chế; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nhiều năm liền, có bố đẻ bị tai nạn giao thông hiện đang phải ngồi xe lăn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt cho bị cáo mức án thấp nhất so với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Lý Văn V đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, quan điểm của người bào chữa và không tranh luận gì thêm. Tại phần lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: khoảng hơn 12 giờ ngày 02/6/2023, tại khu vực gần nhà nghỉ P thuộc thôn 5, xã Đ, huyện K, bị cáo Lý Văn V đã mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang với khối lượng ma túy là 1,2516gam, loại Ketamine và khối lượng ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng là 0,6784 gam.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma tuý mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Lý Văn V, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự nêu rõ: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm h khoản này".

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Sán Chay thuộc dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức có phần hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, có bố đẻ bị bệnh nặng đang phải điều trị. Đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] *Về xử lý vật chứng:* áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy, loại: Ketamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 1,2016gam và khối lượng ma túy, loại: MDMA, có tổng khối lượng còn lại sau giám định là 0,6121gam, toàn bộ được niêm phong.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Lý Văn V thuộc gia đình hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Lý Văn V, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lý Văn V: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2023.

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy, loại: Ketamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 1,2016gam và khối lượng ma túy, loại: MDMA, có tổng khối lượng còn lại sau giám định là 0,6121gam, toàn bộ được niêm phong.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa Công an huyện Ea Kar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý Văn V được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Đắk Lắk.
-Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND Tối cao.
-Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
-VKSND huyện Ea Kar.
-Chi cục THADS huyện K.
-Công an huyện Ea Kar.
-Cơ quan THAHS huyện Ea Kar.
-Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Xuân Chiến